



## BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Tại ngày 30 tháng 04 năm 2026 / As at 30 Apr 2026

<b>1 Tên Công ty quản lý quỹ:</b> Fund Management Company:	<b>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam</b> Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company
<b>2 Ngân hàng giám sát:</b> Supervisory bank:	<b>Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</b> Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited
<b>3 Tên Quỹ:</b> Fund name:	<b>Quỹ ETF DCVFMVN30 (E1VFN30)</b> DCVFMVN30 ETF (E1VFN30)
<b>4 Mã chứng khoán:</b> Securities Code:	<b>E1VFN30</b> E1VFN30
<b>5 Ngày lập báo cáo:</b> Reporting Date:	<b>04 tháng 05 năm 2026</b> 04-May-26

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chi tiêu Criteria	Mã số Code	KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 30/04/2026	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 28/04/2026
<b>1</b>	<b>Giá trị tài sản ròng Net Asset Value</b>			
1.1	của quỹ/ of the Fund		6,303,886,558,362	6,333,909,453,019
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate		3,581,753,726	3,598,812,189
1.3	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		35,817.53	35,988.12



**Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát**  
Authorised Representative of Supervisory Bank

**Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ**  
Authorised Representative of Fund Management Company



**Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)**  
**Vũ Quang Phan**  
Phó phòng Dịch vụ nghiệp vụ Giám sát Quỹ

**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam**  
**Ninh Thị Tuệ Minh**  
Trưởng phòng Kế toán Quỹ